ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 191 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 16 tháng 7 năm 2025*

KẾ HOẠCH
Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Lạng Sơn năm 2025

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 24/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 171/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ Quy định về đào tạo, bồi dưỡng công chức; Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2025;

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Lạng Sơn năm 2025, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đào tạo, bồi dưỡng nhằm trang bị kiến thức, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, phẩm chất chính trị, phương pháp làm việc khoa học, hiệu quả cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có phẩm chất đạo đức tốt, có bản lĩnh chính trị và năng lực đáp ứng yêu cầu phục vụ người dân, doanh nghiệp và sự nghiệp phát triển của tỉnh.

Đào tạo, bồi dưỡng phải căn cứ vào vị trí việc làm gắn với công tác sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức, phù hợp với kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và nhu cầu xây dựng, phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao của cơ quan, đơn vị.

2. Yêu cầu

Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh phải bảo đảm đúng đối tượng, nội dung phù hợp đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm của cán bộ, công chức, viên chức và tuân thủ các quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

Việc quản lý, sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng phải bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tuân thủ đúng quy định pháp luật (kể cả các nguồn kinh phí từ chương

trình, đề án của các cơ quan Trung ương và các nguồn kinh phí khác ngoài dự toán ngân sách nhà nước được giao).

II. ĐỐI TƯỢNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

1. Cán bộ, công chức trong các cơ quan của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp xã.

2. Viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập[1].

III. NỘI DUNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

1. Đào tạo: Đào tạo trình độ sau đại học đối với cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp xã.

2. Bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức gồm:

2.1. Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước.

2.2. Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu vị trí việc làm.

2.3. Bồi dưỡng kiến thức khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số.

IV. CHỈ TIÊU ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

1. Đào tạo sau đại học: **55** chỉ tiêu.

2. Bồi dưỡng: Tổng số lớp bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2025 là **16 lớp** với **9.249 chỉ tiêu**.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành.

2. Các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

1.1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và các cơ sở đào tạo tổ chức triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2025 đảm bảo chất lượng, tiến độ và hiệu quả.

1.2. Tổng hợp dự toán kinh phí chi tiết thực hiện nhiệm vụ tại kế hoạch này gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình UBND tỉnh, HĐND tỉnh quyết định phân bổ, giao dự toán kinh phí để triển khai thực hiện.

1.3. Tổ chức thực hiện kiểm tra công tác đào tạo, bồi dưỡng trên địa bàn tỉnh; tổng hợp, báo cáo Bộ Nội vụ kết quả công tác đào tạo, bồi dưỡng theo quy

[1] Viên chức đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn cử đi đào tạo sau đại học hưởng chính sách khuyến khích của tỉnh.

định. Tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng (nếu có phát sinh).

2. Sở Tài chính

2.1. Thẩm định dự toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng, báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định phân bổ, giao dự toán kinh phí cho các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện.

2.2. Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu cho UBND tỉnh điều chỉnh kinh phí thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng theo quy định, phù hợp với yêu cầu, tình hình thực tiễn của tỉnh.

2.3. Hướng dẫn, kiểm tra công tác quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng của các cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật.

3. Các cơ quan, đơn vị

3.1. Các sở, ban, ngành chủ trì tổ chức các lớp bồi dưỡng (bằng nguồn ngân sách của tỉnh và các nguồn kinh phí hợp pháp khác)

a) Đối với các nội dung bồi dưỡng sử dụng nguồn ngân sách của tỉnh được cấp trong năm 2025:

- Xây dựng dự toán kinh phí chi tiết gửi Sở Nội vụ tổng hợp theo quy định.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức[2] các nội dung, nhiệm vụ của kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2025 bảo đảm chỉ tiêu, chất lượng, hiệu quả.

b) Đối với các nội dung bồi dưỡng sử dụng nguồn kinh phí của Trung ương[3], của tỉnh theo Chương trình, Đề án, Dự án,… đã được phê duyệt, các cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng Kế hoạch trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc quyết định ban hành để tổ chức thực hiện đảm bảo theo quy định.

c) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phân công, cử cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền quản lý, sử dụng đảm bảo đáp ứng tiêu chuẩn theo Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 23/02/2018 của UBND tỉnh để tham gia giảng dạy các chương trình đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức.

3.2. Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã

a) Quyết định hoặc tham mưu, trình cấp có thẩm quyền xem xét cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng theo phân cấp, đảm bảo đúng đối tượng, phù hợp với vị trí việc làm, quy hoạch, kế hoạch; phối hợp các cơ sở đào tạo hoặc cơ quan chủ trì tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng trong việc quản lý cán bộ, công chức, viên chức trong thời gian tham gia các khóa học; gắn việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức với kết quả thực hiện nhiệm vụ đào tạo,

---

[2] Chủ động liên hệ nguồn giảng viên, báo cáo viên lên lớp; chuẩn bị điều kiện cơ sở vật chất để bồi dưỡng; thanh, quyết toán kinh phí bồi dưỡng đảm bảo quy định hiện hành.

[3] Nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu Quốc gia.

bồi dưỡng.

b) Tăng cường công tác quán triệt, tuyên truyền đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý về việc thực hiện tốt các quy chế đào tạo, bồi dưỡng của tỉnh; quan tâm bố trí, tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức chủ động, tích cực đăng ký tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng học ngoài giờ hành chính, tự túc kinh phí để nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực công tác.

c) Báo cáo kết quả thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng về Sở Nội vụ tổng hợp theo quy định.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 216/KH-UBND ngày 25/9/2024 của UBND tỉnh về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Lạng Sơn năm 2025.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, đơn vị báo cáo UBND (qua Sở Nội vụ) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Vụ CCVC - Bộ Nội vụ;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- C, PCVP UBND tỉnh;
  các phòng: CM, HCQT, TTTT;
- Lưu: VT, NC(NAĐ).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Dương Xuân Huyên